

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST

Ngày 16-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kiên;

Bà Vi Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST-QĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1995, tại huyện Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 139, thôn T 2, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1965; vợ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2024, tạm giam từ ngày 21/5/2024 đến ngày 13/6/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

2. Nguyễn Mai P, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1982 tại tỉnh Quảng Ninh. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T 1, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1954 và bà Dương Thị S, sinh năm 1955; có vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1984 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2024, tạm giam từ ngày 21/5/2024 đến ngày 13/6/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn T 2, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;
2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960, địa chỉ: Thôn T 2, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;
3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn T 2, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;
4. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn T 1, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt;
5. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn T 1, xã A, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Vi Thành C, sinh năm 1994, vắng mặt;
2. Bà Dương Thị T, sinh năm 1984, vắng mặt;
3. Chị Phạm Thị T, sinh năm 2001, vắng mặt;
4. Anh Lê Văn T, sinh năm 1993; vắng mặt;
5. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1980, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 14/5/2024, Tổ công tác của Đoàn Biên phòng B, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực mốc 1288 thuộc thôn Bản Mạ, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 14A-760.57 do Nguyễn Mai P điều khiển đi từ hướng thôn Bản Mạ lên mốc 1288. Tổ công tác đã yêu cầu Nguyễn Mai P dừng, đỗ xe ô tô để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên xe ô tô do Nguyễn Mai P điều khiển có 05 người khách gồm: Vi Thành C, Dương Thị T, Phạm Thị T, Lê Văn T, Phạm Văn C. Cả 05 người nói trên khai nhận đang được Nguyễn Mai P đưa từ huyện Y, tỉnh Quảng Ninh đến địa phận biên giới thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Mai P theo quy định.

Sau khi bị bắt, Nguyễn Mai P khai nhận được Nguyễn Mạnh H thuê đi cùng chở người Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Ngày 18/5/2024 Nguyễn Mạnh H đến đầu thú tại Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Do có xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, màu trắng, biển kiểm soát 14A-726.83 nên Nguyễn Mạnh H đã đăng thông tin lên các trang mạng xã hội Facebook, Zalo với nội

dung ai có nhu cầu thuê xe thì liên hệ với Nguyễn Mạnh H, kèm theo nội dung có số điện thoại 0332.434.483, 0876.578.799 của Nguyễn Mạnh H sử dụng. Khoảng 06 giờ ngày 14/5/2024, một người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo tên “Người dẫn đường” (không biết thông tin cá nhân và số điện thoại cụ thể) gọi đến cho Nguyễn Mạnh H (Nguyễn Mạnh H không nhớ hình đại diện) đặt vấn đề khoảng 10 giờ cùng ngày đón 09 người khách Việt Nam đi từ thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đến mốc 1288 thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để họ xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, tiền công là 3.500.000đ/chuyến/xe. Sau khi đưa 09 người khách đến khu vực mốc 1288 sẽ có người đón trực tiếp và đưa tiền mặt cho Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mạnh H đồng ý. Tài khoản zalo “Người dẫn đường” cũng gửi cho Nguyễn Mạnh H số điện thoại 0372.212.177 và bảo Nguyễn Mạnh H liên hệ với người sử dụng số điện thoại này để giao khách.

Do xe ô tô của Nguyễn Mạnh H không đủ chỗ để chở 09 người nên Nguyễn Mạnh H đã thông báo cho người sử dụng tài khoản zalo “Người dẫn đường” là sẽ gọi thêm một xe ô tô nữa để cùng đi chở khách và bảo “Người dẫn đường” trả thêm tiền công cho xe ô tô này là 3.500.000đ/chuyến; “Người dẫn đường” đồng ý trả tiền. Sau đó Nguyễn Mạnh H đã gọi điện qua Zalo cho Nguyễn Mai P bảo cùng đến thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đón khách đưa đến mốc 1288 thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để khách xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, tiền công là 3.500.000đ/chuyến/xe, sau khi giao được khách sẽ trả tiền nhưng chưa cho Nguyễn Mai P biết tổng số lượng khách cần đón, Nguyễn Mai P đồng ý.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, màu trắng, biển kiểm soát 14A-726.83, còn Nguyễn Mai P điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Veloz Cross, màu đen, biển kiểm soát 14A-760.57 đi theo đường tuần tra biên giới từ huyện Y, tỉnh Quảng Ninh đến thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để xem trước địa hình nơi trả khách. Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2024, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P đến thị trấn Đ; lúc này Nguyễn Mạnh H thông báo cho người sử dụng tài khoản Zalo “Người dẫn đường” biết, nhưng người này bảo phải chờ thêm vài tiếng nữa nên Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P lái xe ô tô quay về nhà tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh; đồng thời Nguyễn Mạnh H cũng báo lại cho người sử dụng tài khoản zalo “Người dẫn đường” biết.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, người sử dụng tài khoản Zalo “Người dẫn đường” bảo Nguyễn Mạnh H đến chợ Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh để đón khách, Nguyễn Mạnh H đồng ý. Người này gửi cho Nguyễn Mạnh H một số điện thoại của khách nhưng Nguyễn Mạnh H không nhớ và không xác định được số điện thoại này. Sau khi có số điện thoại của khách, Nguyễn Mạnh H gọi theo số được gửi để hỏi vị trí của khách cần đón thì nghe giọng một người phụ nữ cho biết đang chờ ở cổng chợ Y. Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A – 726.83 di chuyển đến khu vực chợ Y thì gặp và đón được 03 người khách là nữ giới (không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ). Nguyễn Mạnh H cho 03 người khách này lên xe ô tô sau đó di chuyển xe đến đối diện nhà nghỉ Thái Hương và

gọi zalo thông báo cho người sử dụng tài khoản Zalo “Người dẫn đường” biết đã đón được 03 khách. “Người dẫn đường” gửi cho Nguyễn Mạnh H thêm số điện thoại 0333.062.765 của Phạm Văn C và số 0979.051.544 của Dương Thị T để liên lạc đón. “Người dẫn đường” bảo Nguyễn Mạnh H có một nhóm khách đang ở thị trấn Bình Liêu và bảo Nguyễn Mạnh H gọi điện báo cho khách di chuyển về khu vực thị trấn Y, huyện Y để tiện đường đi. Nguyễn Mạnh H gọi vào số 0333.062.765 thì Phạm Văn C nghe máy và nói là đang ở thị trấn Bình Liêu, Nguyễn Mạnh H bảo Phạm Văn C tự gọi xe taxi đưa đến khu vực chợ Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, đối diện nhà nghỉ Thái Hương. Nguyễn Mạnh H tiếp tục gọi vào số 0979.051.544 thì Dương Thị T nghe máy và nói đang đi cùng với 02 người khác gần đến khu vực ngã ba Yên Than, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh. Nguyễn Mạnh H bảo Dương Thị T chờ ở khu vực ngã ba Yên Than, Nguyễn Mạnh H sẽ đến đón.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh H gọi qua zalo bảo Nguyễn Mai P đi đón khách ở gần khu vực chợ Y, Nguyễn Mạnh H đang chờ ở đối diện nhà nghỉ Thái Hương. Khoảng 30 phút sau thì Nguyễn Mai P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A – 760.57 đi đến và đỗ ở sau xe ô tô của Nguyễn Mạnh H. Khoảng 15 giờ 30 phút, có 01 xe taxi (không rõ biển kiểm soát) chở Phạm Văn C, Phạm Thị T, Lê Văn T đi đến chỗ Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P đang đợi, Nguyễn Mạnh H bảo 03 người này ngồi xe ô tô của Nguyễn Mai P, đồng thời Nguyễn Mạnh H cho Nguyễn Mai P biết có tổng số 09 người đi xuất cảnh trái phép. Sau khi khách lên xe, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P điều khiển xe ô tô đến khu vực ngã ba Yên Than thì thấy có Dương Thị T, Vi Thành C và một người phụ nữ khoảng 21 tuổi (không rõ thông tin họ tên, địa chỉ) đang đứng đợi, Nguyễn Mạnh H xuống xe gặp những người này để hỏi và xác nhận là những người khách cần đón nên Nguyễn Mạnh H bảo người phụ nữ khoảng 21 tuổi lên xe Vinfast của Nguyễn Mạnh H, còn Dương Thị T và Vi Thành C lên xe của Nguyễn Mai P.

Khoảng 16 giờ ngày 14/5/2024, khi đã đón đủ 09 người khách (04 người phụ nữ ngồi trên xe ô tô của Nguyễn Mạnh H. Còn 05 người là Phạm Văn C, Phạm Thị T, Lê Văn T, Dương Thị T, Vi Thành C ngồi trên xe ô tô của Nguyễn Mai P), Nguyễn Mạnh H thông báo cho người sử dụng tài khoản Zalo “Người dẫn đường” và người sử dụng số điện thoại 0372.212.177 biết, người này bảo Nguyễn Mạnh H đưa khách đến đoạn đường tuần tra biên giới khu vực mốc 1288 thuộc xã B, huyện Đ mà bên cạnh đường có cột mốc ghi “Bản Chắt 33km” thì cho khách xuống, sẽ có người đón và đưa tiền công cho Nguyễn Mạnh H.

Sau đó Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P điều khiển xe ô tô đi vào khu vực mốc 1288, khi xuất phát xe của Nguyễn Mạnh H đi trước, đến thị trấn Đ đường rẽ đi xã B thì xe của Nguyễn Mai P vượt lên trước. Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2024, khi đến khu vực thôn Bản Mạ, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xe ô tô của Nguyễn Mai P bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt quả tang. Cùng lúc đó, Nguyễn Mạnh H nhận được cuộc gọi từ số 0372.212.177 thông báo là xe ô tô của Nguyễn Mai P đi trước đã bị bắt, Nguyễn Mạnh H gọi điện cho Nguyễn

Mai P nhưng không nghe máy, lúc này những người ngồi trên xe ô tô của Nguyễn Mạnh H bảo cho họ xuống để đi nấp, Nguyễn Mạnh H đồng ý và 04 người khách mở cửa xe ô tô chạy lên đồi, rồi những người này đi đâu Nguyễn Mạnh H không biết. Sau đó Nguyễn Mạnh H quay xe đi về nhà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn Đ trình bày tại phiên tòa: Ông bà là bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Mạnh H. Năm 2022 do nhu cầu công việc nên gia đình ông bà có mua một chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại LUX A2.0, biển kiểm soát 14A – 726.83 để Nguyễn Mạnh H lái xe dịch vụ và phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, mua với số tiền 1.100.000.000 đồng, số tiền mua xe là tiền của vợ chồng ông Nguyễn Văn Đ, bà Phạm Thị T cùng nhau tích góp. Do Nguyễn Mạnh H có giấy phép lái xe ô tô nên ông bà cho Nguyễn Mạnh H đứng tên đăng ký xe. Ông, bà không biết việc Nguyễn Mạnh H sử dụng xe để tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép ngày 14/5/2024. Nay ông, bà yêu cầu trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại LUX A2.0 biển kiểm soát 14A – 726.83 cho gia đình ông, bà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị T trình bày tại phiên tòa: Bà là vợ của bị cáo Nguyễn Mai P. Tháng 7 năm 2023 vợ chồng bà có mua một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Veloz Cross, biển kiểm soát: 14A-76057 để Nguyễn Mai P lái xe dịch vụ và phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, mua với số tiền 668.000.000 đồng. Số tiền mua xe do vợ chồng bà tích góp được hơn 200.000.000 đồng, số tiền còn lại vay của bà Nguyễn Thị M là chị gái của bị cáo Nguyễn Mai P 200.000.000 đồng; vay ông Hoàng Văn V là chồng của bà Nguyễn Thị M 250.000.000 đồng. Bà không biết việc Nguyễn Mai P sử dụng xe để vận chuyển người khác xuất cảnh trái phép. Nay bà Phạm Thị T yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 14A-76057 để phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị M và ông Hoàng Văn V cùng trình bày tại phiên tòa: Ông bà là chị gái, anh rể của bị cáo Nguyễn Mai P. Khoảng tháng 7 năm 2023 ông bà có cho vợ chồng Nguyễn Mai P và Phạm Thị T vay số tiền là 450.000.000 đồng, trong đó bà Nguyễn Thị M cho vay 200.000.000 đồng và ông Hoàng Văn V cho vay 250.000.000 đồng. Mục đích vay tiền của vợ chồng Nguyễn Mai P và Phạm Thị T là để mua xe ô tô. Hiện nay vợ chồng Nguyễn Mai P và Phạm Thị T chưa trả tiền nhưng ông bà không có ý kiến gì về khoản tiền vay này mà hai bên gia đình sẽ tự thương lượng, thỏa thuận với nhau.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLS-P2 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn được phân

công thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 5 (năm) năm 08 (tám) tháng đến 06 (sáu) năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mai P từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự, điểm điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị: Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VELOZ CROSS, biển kiểm soát 14A-76057 thu giữ của Nguyễn Mai P và các giấy tờ xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh, cũ, đã qua sử dụng. Trả cho bị cáo Nguyễn Mai P: Thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mai P; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mai P; Thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ADATA. Trả cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: Thẻ căn cước công dân số mang tên Nguyễn Mạnh H. Trả cho bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn Đ: 01 xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu VINFAST, số loại LUX A2.0, biển kiểm soát 14A – 726.83 và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe. Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những người làm chứng anh Vi Thành C, chị Dương Thị T, chị Phạm Thị T, anh Lê Văn T, anh Phạm Văn C vắng mặt tại phiên tòa không lý do, xét thấy những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P tại

phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 14/5/2024, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P đã có hành vi sử dụng mỗi người một xe ô tô để cùng nhau vận chuyển 09 người Việt Nam từ khu vực huyện Y, tỉnh Quảng Ninh đến cột mốc biên giới 1288 thuộc thôn Bản Mạ, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để những người này xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc và các bị cáo được hưởng tiền công 3.500.000đồng/chuyến/xe. Bị cáo Nguyễn Mạnh H là người trực tiếp liên lạc, trao đổi, thỏa thuận với người có tài khoản Zalo “Người dẫn đường” và người sử dụng số điện thoại 0372.212.177 để tổ chức đưa 09 người Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, bản thân bị cáo được trực tiếp vận chuyển 04 người. Bị cáo Nguyễn Mai P là người đi đón khách xuất cảnh trái phép theo hướng dẫn của Nguyễn Mạnh H và được Nguyễn Mạnh H cho biết có tổng số 09 khách xuất cảnh trái phép, bản thân Nguyễn Mai P trực tiếp vận chuyển 05 người gồm Vi Thành C, Dương Thị T, Phạm Thị T, Lê Văn T, Phạm Văn C. Khi xe ô tô của Nguyễn Mai P điều khiển đến địa phận thôn Bản Mạ, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang nên các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mai P chưa nhận được tiền công. Với hành vi tổ chức vận chuyển 09 người xuất cảnh trái phép của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P đã phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhận thức được việc đưa người khác xuất cảnh trái phép ra khỏi biên giới Việt Nam mà không có giấy phép của Cơ quan có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe đấu tranh và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Mạnh H là người có vai trò chính, là người trực tiếp liên lạc, trao đổi, thỏa thuận tiền công với người đàn ông sử dụng tài khoản zalo tên “Người dẫn đường” và người sử dụng số điện thoại 0372.212.177 để tổ chức đưa 9 người Việt Nam xuất cảnh sang Trung Quốc. Bị cáo Nguyễn Mai P khi được Nguyễn Mạnh H rủ đi đón, đưa người để xuất cảnh sang Trung Quốc đã đồng ý và cùng nhau thực hiện là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo Nguyễn Mạnh H. Do đó, bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Mai P.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 02 bị cáo không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Mạnh H sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; có mẹ đẻ là bà Phạm Thị T được tặng thưởng nhiều giấy khen. Bị cáo Nguyễn Mai P có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân Quý được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng Ba, có vợ là Phạm Thị T được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y tặng thưởng nhiều giấy khen nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Cả 02 bị cáo đều không có tiền án, tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt.

[9] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tuy nhiên, cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ và các bị cáo phạm tội nhưng chưa được nhận lợi ích vật chất, để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm, phục vụ tình hình chính trị tại địa phương.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự có quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với xe ô tô nhãn hiệu VINFAST LUX A2.0 biển kiểm soát 14A-726.83: Tại phiên tòa đã làm rõ chiếc xe này là do vợ chồng bà Phạm Thị T, ông Nguyễn Văn Đ bỏ tiền mua xe, việc cho Nguyễn Mạnh H đứng tên chủ đăng ký phương tiện do Nguyễn Mạnh H đã có bằng lái xe ô tô và để thuận tiện cho Nguyễn Mạnh H việc sử dụng xe làm dịch vụ chở khách kiếm thêm thu nhập và phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình. Bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn Đ chưa chuyển giao quyền sở hữu tài sản này cho Nguyễn Mạnh H do đó xác định tài sản này là tài sản chung của bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn Đ. Ngày 14/5/2024, bị cáo Nguyễn Mạnh H sử dụng chiếc xe ô tô nói trên nhưng không cho ông Nguyễn Văn Đ, bà Phạm Thị Thủy biết việc đi chở người Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, do đó ông Nguyễn Văn Đ, bà Phạm Thị Thủy không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông bà chiếc xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu VINFAST, mang biển kiểm soát 14A – 726.83 và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe.

[11.2] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VELOZ CROSS, biển kiểm soát 14A-76057: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mai P và người có quyền lợi

và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị T có ý kiến đề nghị được trả lại xe ô tô trên, do xe là tài sản chung của vợ chồng và một phần tiền mua xe là vay tiền người thân là bà Nguyễn Thị M và ông Hoàng Văn V hiện chưa trả. Xét thấy chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-76057 do vợ chồng bị cáo Nguyễn Mai P tạo dựng trong thời kỳ hôn nhân nên xác định đây là tài sản chung của vợ chồng, là loại tài sản chung hợp nhất, không phân chia theo phần. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-76057 thuộc sở hữu chung của vợ chồng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu chiếc xe ô tô và các giấy tờ liên quan để sung Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong trường hợp bà Phạm Thị T có yêu cầu được bồi thường một phần giá trị chiếc xe, bà Phạm Thị T có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung.

[11.3] Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, thu giữ của bị cáo Nguyễn Mai P và điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh, thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H, những chiếc điện thoại này dùng để liên lạc đón, đưa người xuất cảnh sang Trung Quốc là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[11.4] Đối với căn cước công dân mang tên Nguyễn Mai P; giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mai P; thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ADATA; căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[12] Đối với các tài khoản Zalo tên "Việt Trung Chely", "Bảo Bảo", "Người dẫn đường", tài khoản Wechat tên "Nhà xe 88": Do không có thông tin cá nhân và số điện thoại cụ thể, các đối tượng chỉ liên lạc, trao đổi qua mạng xã hội nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với Nguyễn Văn Trường là người đã vận chuyển Dương Thị T, Vi Thành C và người phụ nữ khoảng 21 tuổi đi từ thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, tuy nhiên Nguyễn Văn Trường không biết mục đích của Dương Thị T, Vi Thành C và người phụ nữ khoảng 21 tuổi đi đâu, làm gì nên không có căn cứ để xác định Nguyễn Văn Trường liên quan trong vụ án.

[14] Đối với những người đàn ông liên hệ thuê Nguyễn Văn Trường đón 03 người đến huyện Y, tỉnh Quảng Ninh, do không có thông tin cá nhân cũng như không có tài khoản zalo, số điện thoại nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có cơ sở để xác minh làm rõ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đối với người phụ nữ khoảng 21 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), sử dụng số điện thoại 0813.921.390 đi trên xe của Nguyễn Văn Trường từ thành phố Lạng Sơn đến huyện Y, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan An ninh điều tra đã xác minh, điều tra làm rõ thông tin chủ thuê bao 0813.921.390 là Nguyễn Văn Hà, sinh năm 1994, trú tại thôn Cầu Nhò, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào

Cai; làm nghề kinh doanh, mua bán, sửa chữa điện thoại tại số 538, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nguyễn Văn Hà không đăng ký, sử dụng số điện thoại 0813.921.390 và không biết ai đang sử dụng số điện thoại này. Đồng thời, Nguyễn Văn Hà cũng không quen biết và chưa từng liên hệ với Nguyễn Văn Trường. Do đó, không có căn cứ để xác định Nguyễn Văn Hà liên quan trong vụ án.

[16] Đối với 03 người phụ nữ đi xuất cảnh trái phép còn lại ngồi trên xe ô tô của Nguyễn Mạnh H: Do không có thông tin cá nhân và số điện thoại cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[17] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0372.212.177 đã liên lạc với Nguyễn Mạnh H. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội Viettel xác minh, xác định chủ thuê bao là Ngũ Thị Lò, sinh năm 1978, trú tại thôn Đồng Thanh, xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra đã xác định: Ngũ Thị Lò không được đăng ký chính chủ và không sử dụng số điện thoại 0372.212.177 và không biết việc thông tin cá nhân của mình được sử dụng để đăng ký thông tin thuê bao trên. Do đó, không có căn cứ để xác định Ngũ Thị Lò liên quan trong vụ án.

[18] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[20] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

2. Về hình phạt

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 06 (sáu) năm tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam 27 (hai mươi bảy) ngày bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 05 (năm) năm 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam 01 (một) tháng, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu, hóa giá sung Ngân sách Nhà nước

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VELOZ CROSS; màu đen; số chỗ ngồi: 07; BKS: 14A-76057; xe cũ, đã qua sử dụng, bị xước nhiều chỗ; số máy: 2NRX969052; số khung: MHFAB1BY4N3038011; dung tích xi lanh 1496cm³; sản xuất năm 2022; khối lượng bản thân: 1160kg, khối lượng toàn bộ: 1735kg;

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 14 000660 mang tên Nguyễn Mai P, do Công an huyện Y cấp ngày 03/8/2023;

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA 5275472, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Cẩm Phả 1404D CTCP đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh cấp ngày 08/8/2023;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 864326054125376; số IMEI2: 864326054125368, bên trong lắp 02 sim (01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 358406642105404, số IMEI2: 358406642003625, bên trong có gắn 01 sim điện thoại.

3.2. Trả cho bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn Đ

- 01 (một) xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu VINFAST, số loại LUX A2.0, số máy: 221180041VF20SED, số khung: RPXAB2RSGNV003230 mang biển kiểm soát 14A – 726.83. Tình trạng: xe cũ đã qua sử dụng, dung tích xi lanh: 1997cm³; sản xuất năm 2022; số chỗ ngồi: 05; khối lượng bản thân: 1795kg; Khối lượng toàn bộ: 2330kg.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14000393 mang tên Nguyễn Mạnh H; biển số đăng ký: 14A – 726.83 do Công an huyện Y, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 19/12/2022;

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ No: DA 2984687 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Cẩm Phả cấp ngày 19/12/2022;

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tai nạn lái phụ xe và người ngồi trên

xe số 060036643/22 do Tổng Công ty bảo hiểm BIDV cấp ngày 14/12/2022;

- 01 (một) bản hợp đồng mua bán xe ô tô số 1089/HĐMB/2022, ngày 13/12/2022 giữa Công ty TNHH Hoàng Hải Auto và Nguyễn Mạnh H;

- 01 (một) giấy xác nhận thanh toán ngày 13/12/2022 của Công ty TNHH Hoàng Hải Auto;

- 01 (một) biên bản bàn giao xe ngày 14/12/2022 giữa Công ty TNHH Hoàng Hải Auto và Nguyễn Mạnh H;

- 01 (một) hoá đơn giá trị gia tăng số 749, ngày 14/12/2022 của Công ty TNHH Hoàng Hải Auto.

3.3. Trả cho bị cáo Nguyễn Mai P:

- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mai P, số 022082004487; ngày cấp 28/6/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an;

- 01 (một) giấy phép lái xe số/No: 220139006528, mang tên Nguyễn Mai P, do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 24/5/2023;

- 01 (một) thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ADATA.

3.4. Trả cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 (một) thẻ căn cước công dân số 022095009394 mang tên Nguyễn Mạnh H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH Bộ Công an cấp ngày 09/7/2022.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/02/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí

Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mai P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên qua đến vụ án;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ